TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 968/2018/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, điểm c khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm; xét thấy: Ngày 05/7/2018, phía nguyên đơn có ông Lê Thanh S và ông Trần Đức C đại diện theo ủy quyền có đơn rút đơn khởi kiện; Ngày 19/7/2018, phía bị đơn có ông Trần Quốc D đại diện theo ủy quyền có đơn xin rút phản tố; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập. Việc rút đơn của các đương sự là tự nguyện và phù hợp pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 425/2017/DSST ngày 13/4/2017 về việc: "Tranh chấp quyền sử dụng đất", giữa:

Nguyên đơn:

1. Bà Phạm Thị Thuý B; sinh năm 1970.

Địa chỉ: 30 Phòng 206 MTB, phường BN, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Ngô Thị V; sinh năm 1957.

Địa chỉ: B21 Lô H30, khu phố MQ, phường TP, Quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Phạm Khắc H; sinh năm 1952.

Địa chỉ: 39 HN, Phường NTB, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của các ông (bà) B, V, H:

. Ông Lê Thanh S; sinh năm 1973.

Địa chỉ: 392/1/3 CT, Phường MH, Quận M1, Thành phố Hồ Chí Minh.

. Ông Trần Đức C; sinh năm 1977.

Địa chỉ: 210 Lô B, Chung cư ĐLB, phường TQ, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị N;** sinh năm 1974.

Địa chỉ: 320/10 TXS, phường TK, Quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quốc D; sinh năm 1956.

Địa chỉ: 1023/2/10 LVL, xã PK, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Đinh Thị Kim A, sinh năm 1938.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1936.

Cùng địa chỉ: 315/4B LVS, Phường MB, Quận B2, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Hoàng Phương Đ, sinh năm 1961.

4. Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ: 16 HD, Phường M1, quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Ông Trần Hữu L, sinh năm 1963.

6. Bà Võ Thị T2, sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ: 129 Đường BL, Phường N1, Quận B3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: 2B Đường BB, phường BT, Quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Bà Vũ Thị T3, sinh năm 1948.

8. Ông Trần Tiến D1, sinh năm 1948.

Cùng địa chỉ: 287/21/2 ADL, Phường H1, Quận T4, Thành phố Hồ Chí Minh.

9. Ông Lê Xuân T5, sinh năm 1962.

Địa chỉ: 19/10 HTP, phường TP, Quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Ông Nguyễn Anh C1, sinh năm 1969.

Địa chỉ: 30 Phòng 206 MTB, phường BN, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

11. Ông Trịnh Duy H2, sinh năm 1952.

Địa chỉ: B21 Lô H30, khu phố MQ, phường TP, Quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

12. Bà Đoàn Thị Minh T6, sinh năm 1955.

Địa chỉ: 39 HN, Phường NTB, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

13. Ông Lê Văn B1, sinh năm 1958.

Địa chỉ: 147 PHT, khu phố H1, phường TK, Quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

14. Ông Dương Công Đ1.

15. Bà Trần Thị L1.

Cùng địa chỉ: 14-16 TĐ, phường BT, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

16. Ủy ban nhân dân Quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: số 7 TP, phường TP, Quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1 Án phí dân sự sơ thẩm:

Hoàn trả cho nguyên đơn – bà Phạm Thị Thúy B tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) theo biên lai thu số 00883 ngày 07/11/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn trả cho nguyên đơn – bà Ngô Thị V tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 00884 ngày 07/11/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn trả cho nguyên đơn – ông Phạm Khắc H tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) theo biên lai thu số 05231 ngày 27/3/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2 Trong trường hợp cần thiết, các đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

3. Quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận B1;
- Các đương sự;
- Lưu/33.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Đình Đức